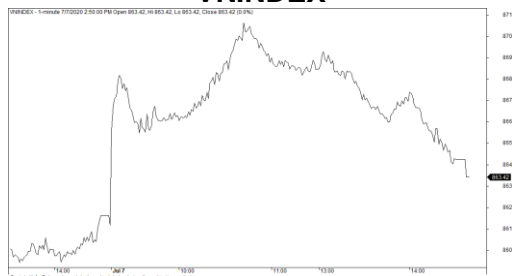


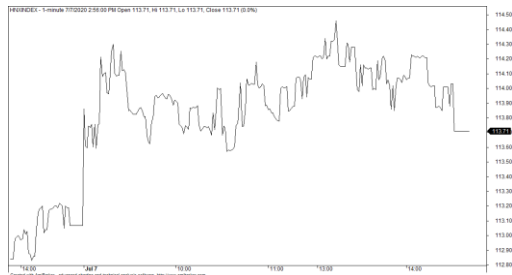
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	863.42	113.71	56.35
% ngày	0.26%	0.57%	-0.23%
% tuần	4.64%	3.60%	1.49%
% tháng	-2.57%	-3.70%	-0.14%
% năm	-11.47%	8.94%	-0.05%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	5,639	372	226
TB 1 tuần	4,252	336	247
TB 1 tháng	6,311	600	351
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	868.01	1.88	6.12
Bán	809.43	6.08	11.20
Giá trị ròng	58.59	-4.21	-5.08
Độ rộng TT			
Mã Tăng	148	76	101
Mã Giảm	167	67	73
Không Đổi	79	222	729
Chỉ số chính			
P/E	14.01	9.24	16.34
Vốn hóa TT	3,008	210	844
(ngàn tỷ)			
LS Cổ tức	2.97%	2.28%	5.98%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Sau phiên tăng rực rỡ trong phiên hôm trước, quán tính tăng giúp các chỉ số có mức tăng khá tốt đầu phiên. Mặc dù vậy, đà tăng chững lại và bị thụ hẹp về cuối phiên ở tất cả chỉ số. Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 0.26% dừng tại 863.42 điểm. Chỉ số HNX-Index tăng 0.56% neo tại 113.71 điểm; chỉ số Upcom-Index ngược chiều giảm 0.22%. Giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường đạt 5,050 tỷ đồng tăng 30% so với phiên đầu tuần.

Thị trường tiếp tục duy trì đà tăng với các cổ phiếu có sự xoay vòng thay nhau dẫn dắt. Cụ thể, trong khi VHM, VNM tạm nghỉ trong phiên hôm nay thì HPG(+2.7%), SAB(+2.5%), FPT(+1.4%), CTG(+1.7%) và VRE(+1.3%) đóng cửa với mức tăng tích cực. Đồng thời, HPG ghi nhận mức thanh khoản kỷ lục đạt hơn 28 triệu đơn vị.

Nhóm Mid-Cap và Smal-Cap nhìn chung có giao dịch ảm đạm ngoài trừ một số mã như TEG(+6.9%), GMC(+6.9%), HDG(+5.6%), BMI(+4.6%), BCG(+4.1%), TCM(+3.8%).

Trên sàn HNX, SHB(+1.6%), ACB(+0.4%) giúp neo giữ chỉ số ở mức cao. Khối ngoại duy trì động thái mua ròng sang phiên thứ 3 liên tiếp với giá trị 49 tỷ đồng. PLX(87.3 tỷ), VRE(37.6 tỷ) là các mã được mua ròng tích cực nhất. Ở chiều ngược lại, HDG(27.9 tỷ), VCB(17.1 tỷ) bị bán ròng nhiều nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ điều chỉnh trong phiên kế tiếp. Đồng thời, chúng tôi đánh giá dòng tiền có thể sẽ phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu, đặc biệt nhóm cổ phiếu Largecaps có thể sẽ tiếp tục thu hút dòng tiền. Ngoài ra, tâm lý nhà đầu tư tiếp tục khả quan hơn và rủi ro ngắn hạn giảm dần.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi nâng mức xu hướng ngắn hạn của chỉ số VN-Index từ GIẢM lên TĂNG và mức GIẢM xu hướng ngắn hạn của chỉ số HNX-Index với mức kháng cự ở mức 115.26 điểm. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể chú ý vào xu hướng ở từng cổ phiếu để xem xét mua mới.

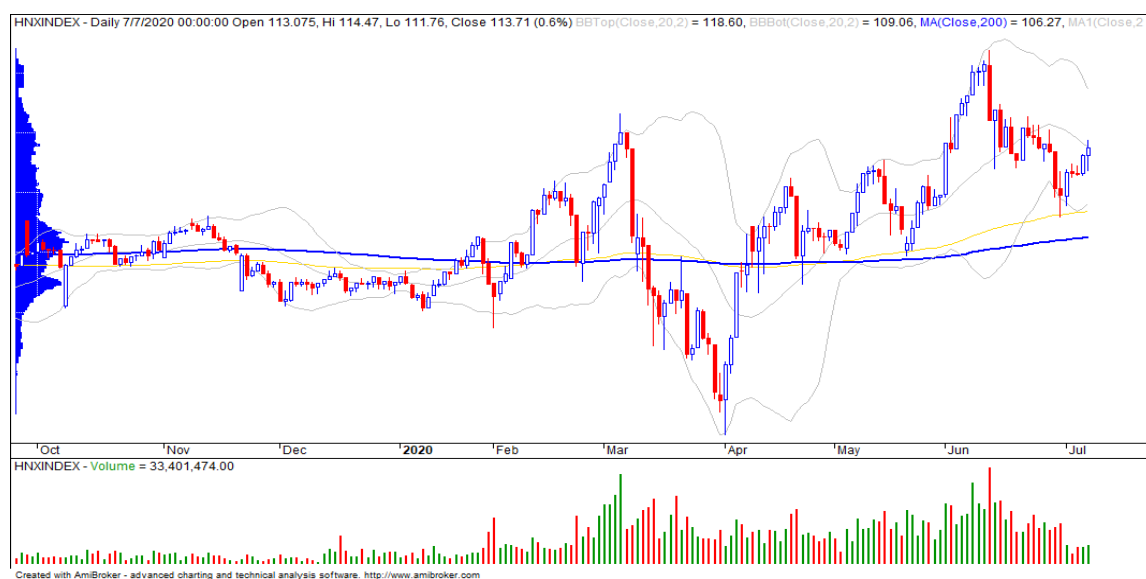


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	997	1,000	988	953
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	TĂNG	106	108	99	90
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	895	935	877	863
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	835	845	822	804

We Create **Fortune**

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	863.42	0.26%
VN30	805.68	0.28%
VN Mid	882.01	-0.41%
VN Small	758.58	0.02%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	113.71	0.57%
HN30	216.77	0.16%
VNX AllSh	778.38	0.10%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	56.35	-0.23%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	868.01	
Bán	809.43	
GT ròng	58.59	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1.88	
Bán	6.08	
GT ròng	-4.21	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	6.12	
Bán	11.20	
GT ròng	-5.08	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TRC	1900	6.44%
HDG	1100	5.64%
BMI	1000	4.59%
BCG	290	4.11%
TCM	750	3.82%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SHB	200	1.55%
L14	1000	1.53%
NVB	100	1.12%
SHS	100	0.79%
VC3	100	0.62%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
KDF	978	3.26%
NCP	254	2.62%
MCH	1076	1.52%
BSR	88	1.26%
VIB	218	1.24%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
FLC	-220	-5.98%
QCG	-420	-5.86%
FTS	-800	-5.44%
HAI	-120	-3.81%
DBC	-1600	-3.48%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PLC	-400	-2.41%
TAR	-300	-1.40%
TIG	-100	-1.39%
CEO	-100	-1.27%
DGC	-500	-1.23%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SWC	-334	-2.57%
G36	-143	-2.38%
VEA	-308	-0.70%
CTR	-117	-0.25%
VLC	-27	-0.11%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	309,154	
VCB	307,466	
VHM	265,793	
VNM	202,871	
BID	161,283	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	39,241	
SHB	22,644	
VCG	11,794	
VCS	9,622	
PVI	6,706	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	128,395	
VEA	58,294	
MCH	49,773	
BCM	27,550	
BSR	21,697	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
FLC	37,520,680	19,706,281
HPG	28,668,770	13,311,456
VGC	14,937,010	512,873
HSG	14,028,220	13,015,395
HQC	9,540,260	22,714,130

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
PVS	3,416,821	4,293,883
SHB	2,813,716	3,723,927
HUT	2,770,200	7,925,105
NVB	2,595,430	2,785,536
ACB	2,389,942	3,511,772

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
LPB	2,988,108	5,415,242
SWC	2,507,900	27,441
BSR	1,483,794	4,160,238
G36	732,060	997,244
VIB	700,953	844,493

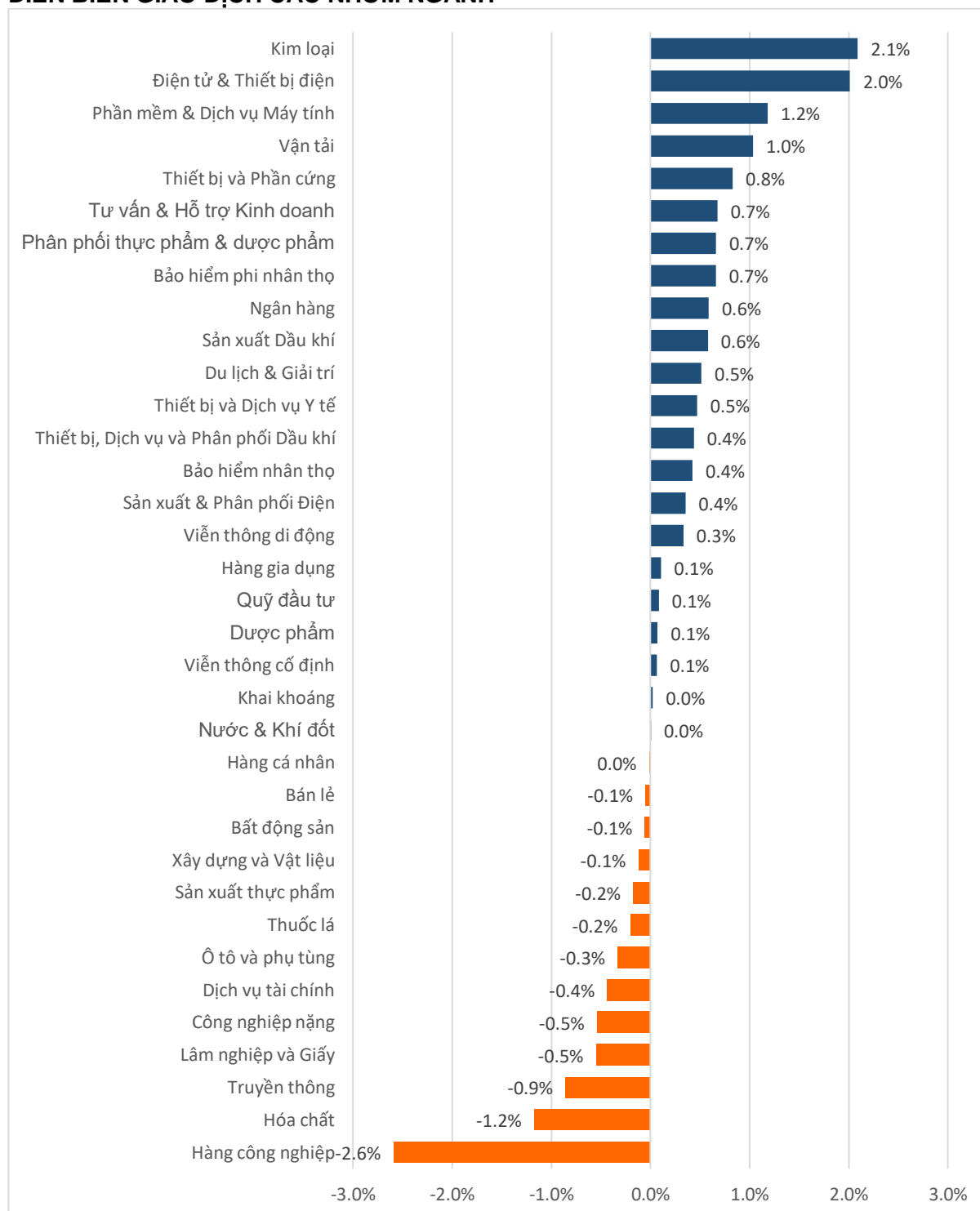
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN

We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



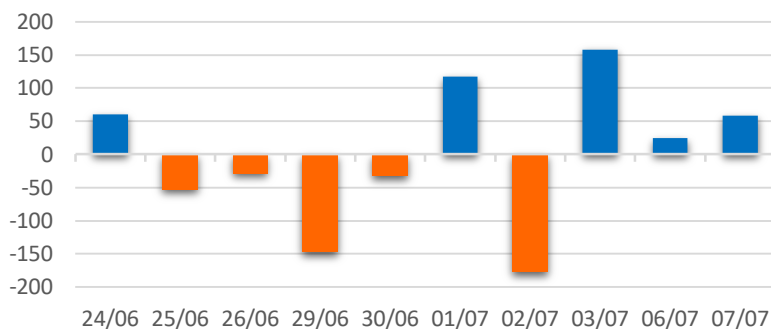
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

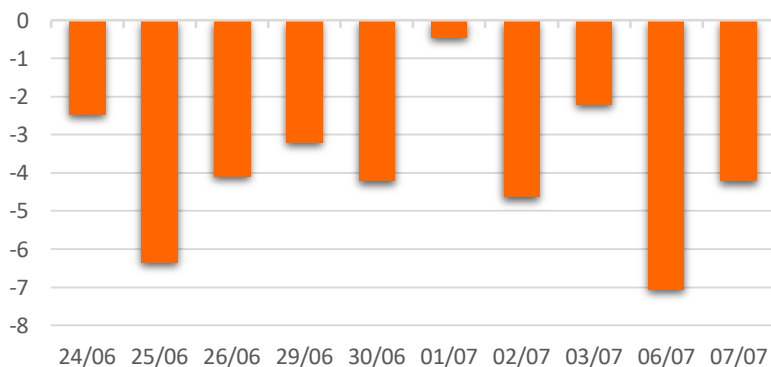
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PLX	87,329	HDG	27,984
VRE	37,687	VCB	17,102
HPG	17,794	GAS	13,408
VHM	17,372	DHC	11,645
CTG	15,875	DBC	11,539

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

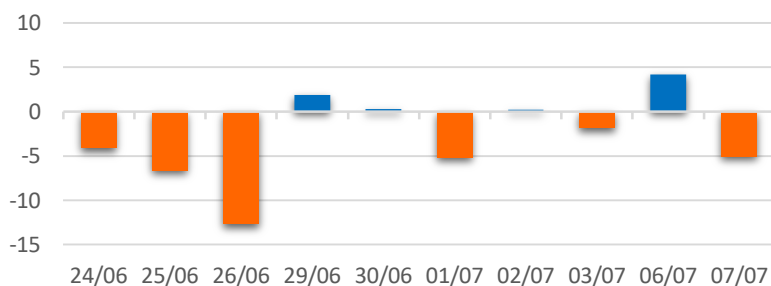
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VCS	311	SHS	3,003
WCS	251	SHB	970
PPS	177	BVS	772
PVI	130	DHP	521
PGN	108	DGC	143

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VEA	2,837	ACV	5,278
SPC	1,194	QNS	2,348
BCM	394	KDF	1,554
MCH	165	NTC	541
NCS	61	ADG	64

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

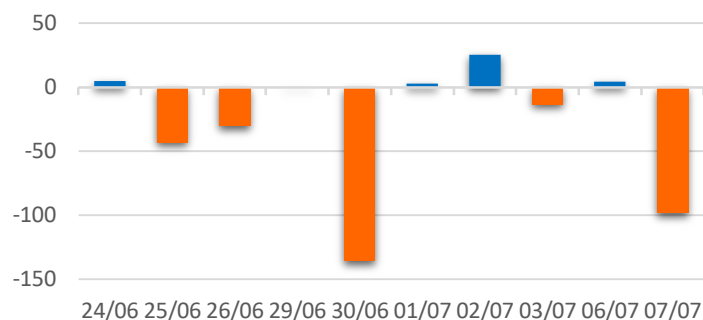
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

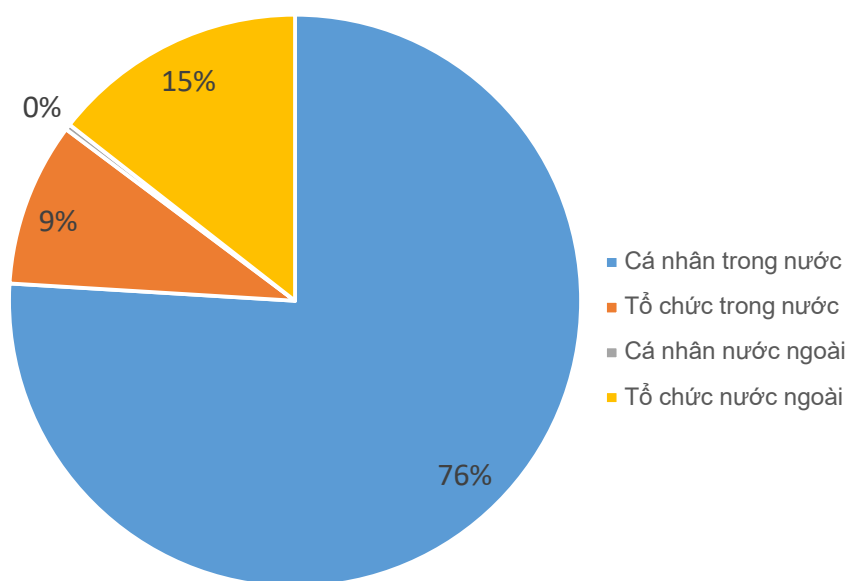
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VGC	29,100	GEX	96,861
HDG	28,555	CTF	41,895
CTG	23,633	FPT	22,011
HMC	12,047	HDG	19,423
HPG	7,425	DAH	13,243

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)

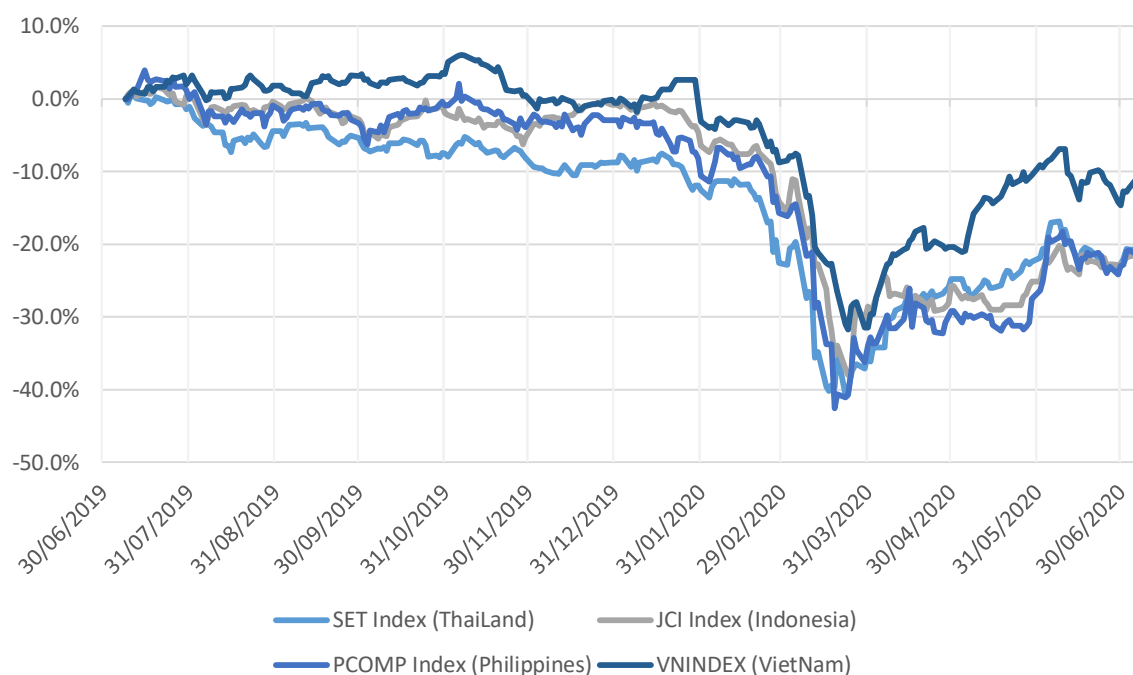


CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FiinPro – YSVN

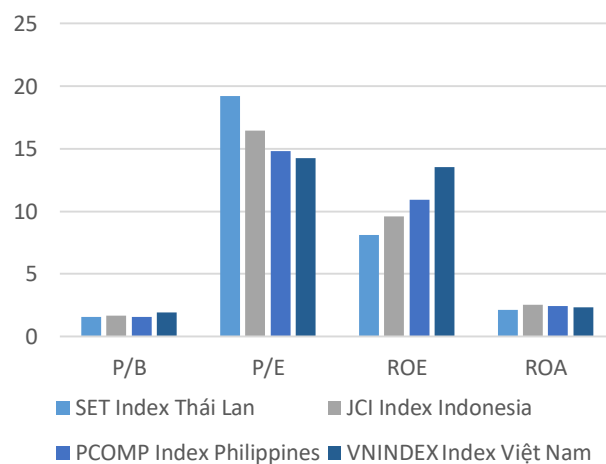
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.5x	1.7x	1.6x	1.9x
P/E		19.2x	16.5x	14.8x	14.3x
ROE	%	8.10	9.59	10.93	13.53
ROA	%	2.12	2.51	2.44	2.35
Vốn hóa	Tỷ USD	475.05	401.01	159.91	129.67
GTGD	Triệu USD	2.03	0.40	0.08	0.14
LS cổ tức	%	3.55	2.87	1.83	1.83

Nguồn: Bloomberg & YSVN





CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khánh.quach@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuantan.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

Giám đốc trung tâm kinh doanh Nam Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuantan.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written